

Số: 45/QĐ-MCC

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trung cấp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ CƠ KHÍ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-BLĐTBXH ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 46/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH ngày 14/7/2017 và Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 46a/GCNĐKHĐ-SLĐTBXH ngày 05/8/2020 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Hà Nội;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp số 10/GCNĐKBS-SLĐTBXH cấp ngày 22/10/2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 111/QĐ-MCC ngày 08/10/2024 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 181/QĐ-TTCN ngày 09/9/2022 của Hiệu trưởng trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng về việc ban hành Quy chế đào tạo theo niên chế; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp trình độ trung cấp của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng;

Căn cứ Biên bản số 08/BB-MCC ngày 17/3/2025 của Hội đồng thi tốt nghiệp năm 2025 về việc họp xét công nhận tốt nghiệp trung cấp cho học sinh các lớp khóa 24 đợt 1 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp bằng tốt nghiệp trung cấp cho 218 học sinh các lớp khóa 24 đợt 1 năm 2025 của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng, cụ thể như sau:

- Đối với các lớp đào tạo tại Trường: 137 học sinh. Trong đó:

+ Nghề Điện công nghiệp: 34 học sinh (K24Đ1);

+ Nghề Điện tử công nghiệp: 35 học sinh (K24ĐT1);

+ Nghề Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí: 35 học sinh (K24ĐL1);

+ Nghề Công nghệ ô tô: 33 học sinh (K24CNOT1).

- Đối với các lớp đào tạo tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện Tứ Kỳ: 81 học sinh.

Trong đó:

+ Nghề Điện công nghiệp: 38 học sinh (K24Đ4);

+ Nghề Hàn: 43 học sinh. Trong đó: K24H2 (27 học sinh), K24H3 (16 học sinh).

(có danh sách kèm theo)



Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo và Kiểm định chất lượng; Trường các đơn vị có liên quan thuộc Trường và 218 học sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng;
- Phó Hiệu trưởng;
- Lưu: VT, ĐT&KĐCL.

[Signature]



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Tự



DANH SÁCH HỌC SINH KHÓA 24 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP TRUNG CẤP ĐỢT 1 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-MCC ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Trường Trung cấp nghề Cơ khí xây dựng)

STT	STT lớp	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm thi tốt nghiệp		ĐTBCToàn khóa	Điểm ĐGXL tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành					
I. LỚP K24Đ1 - NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP													
1	1	Vũ Quang Anh	17/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.2	7.1	Tốt	Khá	
2	2	Nguyễn Ngọc Ánh	05/10/2007	Nữ	Kinh	Hà Nội	7.0	6.0	7.3	6.8	Tốt	Trung bình	
3	3	Khổng Thái Bảo	11/12/2007	Nam	Kinh	Quảng Ninh	6.5	7.5	6.9	7.0	Tốt	Khá	
4	4	Phạm Bảo Du	29/12/2006	Nam	Kinh	Thái Bình	5.5	6.0	5.7	5.8	Khá	Trung bình	
5	5	Đặng Xuân Dũng	15/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	8.0	7.7	7.8	Tốt	Khá	
6	6	Phạm Việt Dũng	01/08/2007	Nam	Kinh	Phú Thọ	7.0	7.5	6.9	7.1	Tốt	Khá	
7	7	Nguyễn Tiến Đạt	09/11/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	7.0	8.0	7.4	7.5	Tốt	Khá	
8	8	Nguyễn Thành Đạt	03/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	8.5	7.8	8.0	Tốt	Giỏi	
9	9	Lê Hải Đăng	01/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	7.5	7.1	7.0	Tốt	Khá	
10	10	Phạm Minh Đức	04/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.3	7.1	Tốt	Khá	
11	11	Nguyễn Minh Đức	19/10/2006	Nam	Kinh	Bắc Ninh	7.0	8.0	6.5	7.1	Khá	Khá	
12	12	Nguyễn Hữu Hào	21/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	9.0	8.2	8.3	Tốt	Giỏi	
13	13	Đồng Quang Hiệp	26/02/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.0	7.2	7.4	Tốt	Khá	
14	14	Hà Đình Hiếu	08/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	6.9	7.1	Tốt	Khá	
15	15	Phùng Đắc Hiệu	31/07/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	9.0	7.9	8.2	Tốt	Giỏi	
16	16	Nguyễn Tiến Hưng	27/10/2007	Nam	Kinh	Bắc Giang	7.0	6.5	6.9	6.8	Khá	Trung bình	
17	17	Đỗ Bảo Khánh	19/11/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	7.5	7.0	7.0	7.1	Tốt	Khá	
18	18	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2007	Nam	Kinh	Bắc Ninh	7.5	7.0	7.2	7.2	Tốt	Khá	
19	19	Đặng Minh Khôi	16/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	7.0	6.5	6.6	Khá	Trung bình	
20	20	Lê Phương Linh	21/07/2007	Nữ	Kinh	Hưng Yên	6.0	7.0	7.3	7.0	Tốt	Khá	
21	21	Nguyễn Hoàng Linh	01/08/2007	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	7.0	7.0	7.5	7.2	Tốt	Khá	
22	22	Nguyễn Quang Minh	25/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	8.0	7.2	7.3	Tốt	Khá	
23	23	Đoàn Khắc Phiên	15/04/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	6.0	6.6	6.4	Khá	Trung bình	
24	24	Đầu Huy Phong	22/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.5	6.9	7.1	Tốt	Khá	
25	25	Đoàn Hà Đại Phú	16/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.0	7.0	Tốt	Khá	
26	26	Dương Minh Quang	19/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.0	7.0	Tốt	Khá	
27	27	Nguyễn Ngọc Quang	28/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	7.0	6.9	6.8	Khá	Trung bình	
28	28	Trần Thái Sơn	19/03/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	8.0	6.9	7.2	Tốt	Khá	
29	29	Bùi Văn Thành	18/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.5	6.8	7.1	Tốt	Khá	
30	30	Đỗ Mạnh Toàn	09/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nam	6.5	9.0	7.9	8.0	Tốt	Giỏi	
31	31	Trần Văn Trung	13/08/2007	Nam	Kinh	Nghệ An	7.5	8.0	7.0	7.4	Tốt	Khá	
32	32	Nguyễn Tuấn Tú	21/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.5	7.2	Tốt	Khá	
33	33	Nguyễn Hoàng Tùng	09/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	8.0	7.1	7.5	Tốt	Khá	
34	34	Phạm Hàn Quốc Việt	20/09/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	7.5	8.0	7.5	7.7	Tốt	Khá	
II. LỚP K24ĐT1 - NGHỀ ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP													
35	1	Trịnh Tuấn Anh	01/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.3	7.1	Tốt	Khá	
36	2	Vũ Thị Lan Anh	27/03/1980	Nữ	Kinh	Hưng Yên	6.5	7.5	7.5	7.3	Tốt	Khá	
37	3	Nguyễn Việt Lam Anh	04/06/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	6.5	7.0	6.7	Khá	Trung bình	
38	4	Ngô Đức Anh	02/06/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	8.5	8.0	8.0	8.1	Tốt	Giỏi	
39	5	Phạm Đình Hải Anh	03/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.4	7.2	Tốt	Khá	
40	6	Lê Ngọc Anh	31/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.3	7.2	Tốt	Khá	
41	7	Bùi Gia Bảo	13/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	9.0	8.0	8.0	Tốt	Giỏi	
42	8	Vừ Thị Bàu	24/03/2007	Nữ	Mông	Sơn La	6.0	8.0	6.8	7.0	Tốt	Khá	
43	9	Trần Đức Bình	23/03/2007	Nam	Kinh	Nam Định	6.5	7.5	7.2	7.2	Tốt	Khá	
44	10	Nguyễn Duy Linh Chi	19/12/2007	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	7.0	7.0	7.5	7.2	Tốt	Khá	
45	11	Nguyễn Quang Chiến	25/08/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.5	7.8	7.5	Tốt	Khá	
46	12	Nguyễn Tiến Đạt	09/05/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.5	7.1	7.2	Tốt	Khá	
47	13	Nguyễn Hải Đăng	09/02/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	7.5	7.2	7.2	Tốt	Khá	

STT	STT lớp	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm thi tốt nghiệp		ĐTBCToàn khóa	Điểm ĐGXL tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành					
48	14	Tạ Duy Đông	10/01/2007	Nam	Kinh	Yên Bái	6.5	7.5	7.1	7.1	Tốt	Khá	
49	15	Nguyễn Phương Đô	30/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.5	7.6	7.8	Tốt	Khá	
50	16	Nguyễn Thị Hương	10/06/1988	Nữ	Kinh	Nam Định	7.5	7.5	7.6	7.6	Tốt	Khá	
51	17	Trần Đức Huy	01/12/2007	Nam	Kinh	Nam Định	7.0	8.0	7.1	7.4	Tốt	Khá	
52	18	Trịnh Nguyên Khanh	07/07/2007	Nữ	Kinh	Hà Nam	7.5	6.5	7.2	7.0	Tốt	Khá	
53	19	Đỗ Xuân Khuyến	22/03/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	7.5	7.5	7.2	7.4	Tốt	Khá	
54	20	Đinh Hoài Linh	16/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.5	9.0	7.3	8.1	Tốt	Giỏi	
55	21	Nguyễn Khánh Ly	29/12/2007	Nữ	Kinh	Hà Nội	8.5	6.5	7.1	7.1	Tốt	Khá	
56	22	Nguyễn Huy Mạnh	07/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	7.5	7.5	7.6	Tốt	Khá	
57	23	Lê Hải Nam	13/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	8.0	6.8	7.1	Tốt	Khá	
58	24	Đỗ Hải Nam	04/09/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	7.5	8.0	7.2	7.5	Tốt	Khá	
59	25	Nguyễn Thị Kim Ngân	29/11/2007	Nữ	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.1	7.1	Tốt	Khá	
60	26	Trần Trọng Nghĩa	19/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	8.0	7.3	7.4	Tốt	Khá	
61	27	Lê Đôn Nhiên	28/11/2007	Nam	Kinh	Nghệ An	7.5	8.0	7.8	7.8	Tốt	Khá	
62	28	Nguyễn Hồng Phúc	27/08/2007	Nam	Kinh	Nam Định	7.5	7.5	7.5	7.5	Tốt	Khá	
63	29	Bùi Minh Quân	29/03/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	9.0	7.8	8.1	Tốt	Giỏi	
64	30	Đỗ Gia Thái	07/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	6.5	6.9	6.6	Khá	Trung bình	
65	31	Đinh Thị Thanh	07/06/1979	Nữ	Kinh	Bắc Giang	7.0	7.5	7.5	7.4	Tốt	Khá	
66	32	Nguyễn Đức Thành	15/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	6.5	6.9	6.6	Khá	Trung bình	
67	33	Nguyễn Huy Thành	03/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.0	7.0	Tốt	Khá	
68	34	Vũ Bá Tiến	04/07/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	9.0	8.0	8.3	Tốt	Giỏi	
69	35	Trương Thị Mai Trang	30/04/1984	Nữ	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.7	7.6	Tốt	Khá	

III. LỚP K24ĐL1 - NGHỀ KỸ THUẬT MÁY LẠNH VÀ ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

70	1	Nguyễn Trí Hoàng An	01/05/2007	Nam	Kinh	Thanh Hóa	7.0	8.0	7.1	7.4	Tốt	Khá	
71	2	Vì Tuấn Anh	31/05/2007	Nam	Kinh	Phú Thọ	7.5	8.0	7.2	7.5	Tốt	Khá	
72	3	Lưu Minh Chiến	10/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	7.5	7.1	7.1	Tốt	Khá	
73	4	Nguyễn Văn Mạnh Cường	14/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.5	6.8	7.1	Khá	Khá	
74	5	Mai Tuấn Dũng	02/09/2007	Nam	Kinh	Nam Định	6.5	8.0	7.2	7.4	Tốt	Khá	
75	6	Nguyễn Mạnh Dũng	18/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	6.9	7.0	Khá	Khá	
76	7	Hoàng Hữu Đạt	18/05/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	7.0	7.2	7.0	Khá	Khá	
77	8	Nguyễn Tiến Đạt	28/07/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	9.0	7.9	8.0	Tốt	Giỏi	
78	9	Nguyễn Quốc Giang	21/05/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	6.0	6.7	6.4	Khá	Trung bình	
79	10	Nguyễn Đức Hải	22/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	6.0	7.1	6.7	Tốt	Trung bình	
80	11	Phạm Kim Hiền	18/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	6.5	6.8	6.6	Khá	Trung bình	
81	12	Lê Huy Hoàng	28/09/2005	Nam	Kinh	Hà Nam	8.0	9.0	8.1	8.4	Tốt	Giỏi	
82	13	Nguyễn Quang Huy	02/08/2007	Nam	Kinh	Ninh Bình	8.0	8.0	7.9	8.0	Tốt	Giỏi	
83	14	Nguyễn Văn Huy	08/07/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	7.7	7.4	Tốt	Khá	
84	15	Lê Ngọc Khánh	05/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	6.5	7.1	6.9	Khá	Trung bình	
85	16	Vũ Tuấn Khôi	23/09/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	6.5	6.5	6.9	6.7	Tốt	Trung bình	
86	17	Ngô Xuân Lộc	22/12/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	7.0	7.1	Tốt	Khá	
87	18	Đỗ Hoàng Long	31/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	7.0	7.1	Tốt	Khá	
88	19	Trần Hữu Long	12/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	8.0	7.6	7.8	Tốt	Khá	
89	20	Lê Quang Minh	05/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.5	6.9	7.2	Tốt	Khá	
90	21	Nguyễn Cầu Tiến Minh	27/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.5	7.2	7.4	Tốt	Khá	
91	22	Nguyễn Anh Minh	09/02/2007	Nam	Kinh	Bắc Ninh	7.0	7.5	7.2	7.3	Tốt	Khá	
92	23	Đỗ Quang Minh	08/02/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	7.0	6.5	7.0	6.8	Tốt	Trung bình	
93	24	Bùi Minh Nhật	16/04/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	8.0	7.7	7.9	Tốt	Khá	
94	25	Dương Văn Phương	19/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.2	7.1	Tốt	Khá	
95	26	Nguyễn Anh Quân	31/07/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.1	7.0	Khá	Khá	
96	27	Nguyễn Thế Trường Sơn	25/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	6.5	6.8	6.7	Tốt	Trung bình	
97	28	Trần Hữu Thắng	09/09/2006	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	6.5	7.0	6.6	Khá	Trung bình	
98	29	Trần Việt Thế	10/03/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	7.0	7.5	7.4	7.4	Tốt	Khá	
99	30	Nguyễn Đức Thịnh	21/10/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	6.0	7.0	6.7	Trung bình	Trung bình	
100	31	Nguyễn Thị Thu	13/11/1989	Nữ	Kinh	Hải Phòng	7.5	7.5	7.7	7.6	Tốt	Khá	

STT	STT lớp	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm thi tốt nghiệp		ĐTBCToàn khóa	Điểm ĐGXL tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành					
101	32	Hà Kim Triển	24/10/2007	Nam	Kinh	Bình Định	6.5	6.5	7.1	6.8	Tốt	Trung bình	
102	33	Nguyễn Việt Tuấn	05/05/2007	Nam	Kinh	Thái Bình	7.0	8.0	7.3	7.5	Tốt	Khá	
103	34	Nguyễn Quang Vạn	24/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	6.5	7.0	7.0	Khá	Khá	
104	35	Ngô Thị Yến	28/09/1994	Nữ	Kinh	Thái Bình	7.5	7.5	7.7	7.6	Tốt	Khá	

IV. LỚP K24CNOT1 - NGHỀ CÔNG NGHỆ Ô TÔ

105	1	Bùi Đức Anh	17/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.5	7.1	7.2	Tốt	Khá	
106	2	Lê Đức Anh	22/08/2007	Nam	Kinh	Phú Thọ	7.5	8.0	7.3	7.5	Tốt	Khá	
107	3	Nguyễn Quang Anh	16/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.5	8.0	7.9	8.0	Tốt	Giỏi	
108	4	Nguyễn Quang Anh	29/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.0	6.7	7.2	Khá	Khá	
109	5	Bùi Tiến Dũng	12/07/2007	Nam	Kinh	Nam Định	7.5	7.0	6.9	7.0	Tốt	Khá	
110	6	Đặng Tiến Dũng	17/08/2007	Nam	Kinh	Thanh Hóa	7.0	7.0	6.7	6.8	Khá	Trung bình	
111	7	Nguyễn Thành Đạt	28/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	5.5	6.0	7.0	6.4	Khá	Trung bình	
112	8	Nguyễn Minh Đức	18/12/2007	Nam	Kinh	Nam Định	7.0	7.0	7.1	7.0	Tốt	Khá	
113	9	Phạm Minh Đức	10/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nam	7.0	7.0	7.2	7.1	Tốt	Khá	
114	10	Đỗ Hải Hà	01/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	8.0	7.3	7.5	Tốt	Khá	
115	11	Bùi Trung Hiếu	30/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.0	7.0	7.3	Tốt	Khá	
116	12	Nguyễn Trung Hiếu	18/12/2000	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	7.0	6.9	7.1	Khá	Khá	
117	13	Nguyễn Mạnh Hùng	27/03/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	8.5	7.8	8.1	Tốt	Giỏi	
118	14	Đào Thị Thu Hương	20/10/1979	Nữ	Kinh	Thái Nguyên	8.0	7.0	7.6	7.5	Tốt	Khá	
119	15	Đào Đức Huy	18/08/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	5.0	6.0	6.6	6.1	Khá	Trung bình	
120	16	Nguyễn Gia Huy	23/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	5.5	6.0	6.7	6.3	Khá	Trung bình	
121	17	Phạm Ngọc Khánh	17/12/2007	Nam	Kinh	Thanh Hóa	6.5	9.0	8.0	8.1	Tốt	Giỏi	
122	18	Nguyễn Ngọc Long	18/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.0	7.0	7.3	Tốt	Khá	
123	19	Trần Nhật Minh	14/07/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	7.0	6.9	7.1	Tốt	Khá	
124	20	Nguyễn Thành Nam	16/04/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.0	6.0	6.7	6.4	Khá	Trung bình	
125	21	Tạ Quang Nghĩa	12/02/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	8.0	8.0	7.1	7.6	Tốt	Khá	
126	22	Cao Nam Phong	01/10/2007	Nam	Kinh	Phú Thọ	5.5	8.0	8.0	7.6	Tốt	Khá	
127	23	Lê Hoàng Phong	21/04/2007	Nam	Kinh	Hà Nam	8.0	7.5	6.6	7.1	Khá	Khá	
128	24	Nguyễn Minh Phú	29/05/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	8.5	8.0	8.1	Tốt	Giỏi	
129	25	Nguyễn Văn Phúc	04/01/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	6.0	6.8	6.5	Khá	Trung bình	
130	26	Nguyễn Đức Quang	24/05/2007	Nam	Kinh	Tuyên Quang	8.0	6.0	6.7	6.7	Khá	Trung bình	
131	27	Nguyễn Văn Quảng	01/11/2007	Nam	Kinh	Hưng Yên	7.0	8.0	7.4	7.5	Tốt	Khá	
132	28	Lương Ngọc Thanh	11/11/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	7.0	7.1	7.0	Tốt	Khá	
133	29	Phạm Thị Ngọc Thu	16/06/1978	Nữ	Kinh	Hà Nội	8.5	7.0	7.4	7.5	Tốt	Khá	
134	30	Trần Lê Tiến	21/09/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	6.5	6.0	6.7	6.4	Khá	Trung bình	
135	31	Nguyễn Mạnh Trường	03/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	6.0	6.8	6.5	Khá	Trung bình	
136	32	Đào Anh Tú	10/06/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.5	7.0	7.0	7.1	Tốt	Khá	
137	33	Phạm Anh Tuấn	03/12/2007	Nam	Kinh	Hà Nội	7.0	8.0	7.3	7.5	Tốt	Khá	

V. LỚP K24Đ4 - NGHỀ ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

138	1	Đoàn Hải Anh	27/06/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.4	7.0	Tốt	Khá	
139	2	Lê Trường An	20/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	5.5	7.5	7.4	7.1	Tốt	Khá	
140	3	Lê Đình Trường An	05/04/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.3	7.3	Tốt	Khá	
141	4	Nguyễn Văn Việt Anh	03/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.4	7.0	Tốt	Khá	
142	5	Hoàng Đình Tuấn Anh	08/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	8.0	7.3	7.5	Tốt	Khá	
143	6	Nguyễn Đình Bảo	05/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.3	7.1	Tốt	Khá	
144	7	Lương Gia Bảo	12/04/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.0	7.3	7.3	Tốt	Khá	
145	8	Nguyễn Tùng Dương	24/4/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.5	7.1	7.1	Tốt	Khá	
146	9	Phạm Tùng Dương	27/6/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	6.0	6.8	6.4	Khá	Trung bình	
147	10	Trương Đình Duy	22/08/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.3	7.2	Tốt	Khá	
148	11	Phạm Thành Đô	23/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.7	7.2	Tốt	Khá	
149	12	Nguyễn Việt Đức	19/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.0	7.4	7.4	Tốt	Khá	
150	13	Nguyễn Đức Hiếu	13/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.3	7.6	Tốt	Khá	
151	14	Nguyễn Minh Hiếu	02/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	9.0	7.3	8.0	Tốt	Giỏi	
152	15	Nguyễn Xuân Hiếu	04/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.3	7.3	Tốt	Khá	

STT	STT lớp	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm thi tốt nghiệp		ĐTBCToàn khóa	Điểm ĐGXL tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành					
153	16	Lương Xuân Hòa	17/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.0	7.3	7.2	Tốt	Khá	
154	17	Nguyễn Hữu Hoàn	02/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.2	7.0	Tốt	Khá	
155	18	Nguyễn Duy Hưng	20/02/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.4	7.0	Tốt	Khá	
156	19	Nguyễn Phạm Gia Huy	04/06/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.3	7.0	Tốt	Khá	
157	20	Nguyễn Trương Huy	26/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.3	7.6	Tốt	Khá	
158	21	Nguyễn Trắc Khanh	21/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.3	7.0	Tốt	Khá	
159	22	Nguyễn Gia Khánh	27/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	5.5	6.5	7.3	6.7	Tốt	Trung bình	
160	23	Nguyễn Công Kiên	13/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.3	7.6	Tốt	Khá	
161	24	Nguyễn Thành Long	09/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.4	7.2	Tốt	Khá	
162	25	Vương Hải Nam	11/08/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	6.0	7.3	7.0	Tốt	Khá	
163	26	Vũ Nguyễn Duy Nam	26/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.2	7.5	Tốt	Khá	
164	27	Nguyễn Tiến Phúc	27/02/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.4	7.0	Tốt	Khá	
165	28	Nguyễn Vũ Quang	29/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.5	7.0	7.2	7.0	Khá	Khá	
166	29	Nguyễn Hữu Thắng	21/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.0	7.4	7.3	Tốt	Khá	
167	30	Phạm Quốc Thắng	01/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	6.0	7.3	6.7	Tốt	Trung bình	
168	31	Trịnh Duy Tiến Thành	20/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.4	7.3	Khá	Khá	
169	32	Nguyễn Xuân Minh Thành	27/07/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.5	7.0	7.3	7.1	Tốt	Khá	
170	33	Nguyễn Văn Thường	10/05/2006	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.2	7.3	Tốt	Khá	
171	34	Phạm Văn Tiến	11/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	6.5	7.2	6.8	Tốt	Trung bình	
172	35	Đoàn Huy Toàn	22/06/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	6.0	7.4	6.7	Tốt	Trung bình	
173	36	Phạm Văn Tuyển	22/09/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.0	7.0	6.8	Tốt	Trung bình	
174	37	Trần Anh Vũ	23/09/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.5	7.0	7.4	7.1	Tốt	Khá	
175	38	Nguyễn Lê Huy Vũ	22/09/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	6.0	7.1	6.5	Khá	Trung bình	

VI. LỚP K24H2 - NGHỀ HÀN

176	1	Nguyễn Trọng Phúc An	17/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.3	7.3	Tốt	Khá	
177	2	Nguyễn Công Bảo Anh	26/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.5	7.2	7.2	Tốt	Khá	
178	3	Phạm Văn Bắc	22/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.5	6.9	7.1	Tốt	Khá	
179	4	Nguyễn Đình Bắc	05/09/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.5	7.0	7.1	7.3	Tốt	Khá	
180	5	Nguyễn Công Chương	05/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.5	7.5	6.9	7.4	Khá	Khá	
181	6	Đoàn Thành Danh	05/08/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.5	8.0	7.4	7.5	Tốt	Khá	
182	7	Trần Văn Dũng	12/8/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	9.0	7.9	8.2	Tốt	Giỏi	
183	8	Nguyễn Khắc Duy	29/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	8.0	7.3	7.3	Tốt	Khá	
184	9	Nguyễn Hoàng Dương	13/02/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.0	7.1	7.2	Tốt	Khá	
185	10	Nguyễn Thế Hoàng Dương	29/09/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.0	7.1	7.2	Tốt	Khá	
186	11	Vũ Bá Tùng Dương	30/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	6.0	6.7	6.6	Khá	Trung bình	
187	12	Nguyễn Kim Hải Đăng	25/07/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.5	7.5	7.2	7.2	Tốt	Khá	
188	13	Bùi Công Đạt	26/08/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	8.5	7.6	8.0	Tốt	Giỏi	
189	14	Phạm Tá Đạt	03/06/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.4	7.4	Tốt	Khá	
190	15	Phạm Quang Đạt	04/07/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.5	7.4	7.5	Tốt	Khá	
191	16	Nguyễn Công Việt Đức	21/04/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.5	7.5	7.3	7.6	Tốt	Khá	
192	17	Nguyễn Mạnh Hà	05/10/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	8.0	7.4	7.5	Tốt	Khá	
193	18	Phạm Văn Hào	18/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.1	7.3	Tốt	Khá	
194	19	Nguyễn Trắc Hiếu	20/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.5	6.9	7.3	Tốt	Khá	
195	20	Nguyễn Công Thanh Hoàng	21/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.5	7.0	7.4	7.4	Tốt	Khá	
196	21	Phạm Đức Kiên	08/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	9.0	7.6	7.8	Tốt	Khá	
197	22	Nguyễn Công Lâm	12/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.5	7.5	Tốt	Khá	
198	23	Nguyễn Kim Duy Long	28/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.2	7.3	Tốt	Khá	
199	24	Khương Thế Phương	02/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	8.0	7.3	7.6	Tốt	Khá	
200	25	Nguyễn Duy Tâm	20/07/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.2	7.1	Tốt	Khá	
201	26	Nguyễn Thế Tiến	29/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	9.0	8.0	8.2	Tốt	Giỏi	
202	27	Nguyễn Văn Tuấn	25/07/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	6.0	6.9	6.7	Khá	Trung bình	

VII. LỚP K24H3 - NGHỀ HÀN

203	1	Nguyễn Mạnh Cường	24/02/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.4	7.6	Tốt	Khá	
204	2	Trịnh Xuân Duy	24/04/2006	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	7.0	7.3	7.1	Tốt	Khá	

STT	STT lớp	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Điểm thi tốt nghiệp		ĐTBCToàn khóa	Điểm ĐGXL tốt nghiệp	Kết quả rèn luyện	Xếp loại tốt nghiệp	Ghi chú
							Lý thuyết chuyên môn	Thực hành					
205	3	Nguyễn Thành Đạt	23/03/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.0	7.1	7.2	Tốt	Khá	
206	4	Phạm Quang Hà	01/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.5	7.2	7.4	Tốt	Khá	
207	5	Đặng Thế Hải	02/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	7.0	7.3	7.2	Tốt	Khá	
208	6	Phạm Duy Hưng	29/10/2005	Nam	Kinh	Hải Dương	9.0	7.5	8.0	8.0	Tốt	Giỏi	
209	7	Đặng Tuấn Hưng	20/01/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.5	7.7	Tốt	Khá	
210	8	Nguyễn Hải Long	02/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.0	7.5	7.2	7.4	Tốt	Khá	
211	9	Nguyễn Bảo Lợi	08/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	9.0	8.2	8.3	Tốt	Giỏi	
212	10	Nguyễn Đức Anh Phúc	15/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	6.0	7.5	7.1	7.1	Tốt	Khá	
213	11	Đoàn Ngọc Sơn	29/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	9.0	7.5	7.2	7.6	Khá	Khá	
214	12	Dương Anh Sơn	25/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	9.0	8.0	7.3	7.8	Tốt	Khá	
215	13	Nguyễn Văn Thanh	26/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	8.5	7.0	7.2	7.4	Tốt	Khá	
216	14	Nguyễn Phúc Thịnh	27/11/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	5.5	8.0	7.6	7.4	Tốt	Khá	
217	15	Vương Đình Tiến	14/05/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.0	6.0	7.2	6.8	Khá	Trung bình	
218	16	Phan Văn Trường	12/12/2007	Nam	Kinh	Hải Dương	7.5	8.0	7.2	7.5	Tốt	Khá	

gfm

